TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 24/04/2018
V/v tranh chấp: "Ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có.

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Mạc Thị Hồng

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh

2. Bà Vũ Thị Luyến

- Thư ký phiên toà: bà Tạ Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tham gia phiên toà: Bà Lê Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 04 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 345/2017/HNGĐ-ST ngày 07/12/2017 về *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:10/QĐXX-ST ngày 6 tháng 04 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lại Thị T, sinh năm 1984 (có mặt)
HKTT: xóm N, xã T, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.
Bị đơn: Anh Vũ Mạnh H, sinh năm 1983 (có mặt)
HKTT: xóm N, xã T thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Lại Thị T trình bầy: chị và anh Vũ Mạnh H chung sống từ năm 2000, tự nguyện, 2 gia đình có tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương, nhưng không đăng ký kết hôn do anh chị chưa đủ tuổi, quá trình chung sống anh chị cũng không đi đăng ký kết hôn.

Sau khi cưới vợ chồng chung sống cùng bố mẹ khoảng 4 năm thì ra ở giêng, bố mẹ anh H cho đất vợ chồng làm nhà. Vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc thời gian dài, đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh H đi làm ăn bên ngoài có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, thậm chí xô sát, sau mỗi lần vợ chồng mâu thuẫn anh H lại bỏ đi một thời gian mới trở về. Vợ chồng ly thân từ năm 2016 cho đến nay.

Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn do mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng và kéo dài, thời gian ly thân đã lâu. Do vợ chồng khi chung sống không đăng ký kết hôn nên chị đề nghị Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị và anh H.

Về con chung: anh chị có 03 con chung là Vũ Thị Hồng H, sinh ngày 16/12/2001; Vũ Thị Hồng Y, sinh ngày 02/9/2003; Vũ Thị Phương L, sinh ngày 18/02/2014. Khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi dưỡng cả 03 con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung, các khoản cho vay chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải, tại phiên tòa bị đơn anh Vũ Mạnh H trình bày: Anh và chị Lại Thị T chung sống từ năm năm 2000, tự nguyện nhưng không đăng ký kết hôn.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do không đồng nhất về quan điểm, cách sống, không có tiếng nói chung trong cuộc sống hàng ngày cũng như làm ăn, vợ chồng luôn xảy ra cãi vã, xô sát và ly thân từ năm 2016 cho đến nay.

Chị T cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do anh có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác là không đúng, đó chỉ là những mối quan hệ trong làm ăn hàng ngày. Do vợ chồng không tin tưởng nhau nên nảy sinh những nghi ngờ, ghen tuông

Nay chị T làm đơn ly hôn, đề nghị Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, đồng ý ly hôn.

Về con chung: vợ chồng có 03 con chung là Vũ Thị Hồng H, sinh ngày 16/12/2001, Vũ Thị Hồng Y, sinh ngày 02/9/2003 và Vũ Thị Phương L, sinh ngày 18/02/2014. Chị T yêu cầu được nuôi dưỡng cả 03 con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, anh đồng ý.

Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung, các khoản cho vay chung: không có

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Phổ Yên phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng. VKS không có ý kiến đề nghị, kiến nghị gì.

Về nội dung:

-Về quan hệ hôn nhân: chị Lại Thị T và anh Vũ Mạnh H chung sống từ năm 2000 nhưng không ĐKKH, nay có yêu cầu ly hôn. Áp dụng điều 51, khoản 2 điều

53 Luật hôn nhân và gia đình. Tuyên bố: không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị T và anh H.

- Về con chung: Áp dụng Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thỏa thuận: giao các con chung là Vũ Thị Hồng H, sinh ngày 16/12/2001; Vũ Thị Hồng Y, sinh ngày 02/9/2003; Vũ Thị Phương L, sinh ngày 18/02/2014 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh H cho đến khi chị T có yêu cầu. Anh H có quyền thăm và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung: vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Nợ chung, các khoản cho vay chung: không có

- Về Án phí: Căn cứ điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Lại Thị T phải chịu án phí DSST về ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe đại diện VKS phát biểu quan điểm chấp hành pháp luật tố tụng và quan điểm về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Lại Thị T và anh Vũ Mạnh H đều đăng ký hộ khẩu tại xóm N, xã T, thị xã Phổ Yên. Chị T có đơn yêu cầu giải quyết ly hôn, nuôi con chung tại Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Căn cứ điều 28, điều 35, điều 39 BLTTDS năm 2015, Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên thụ lý và giải quyết vụ án ly hôn của anh chị là đúng thẩm quyền.

[2]. Về nội dung: chị Lại Thị T và anh Vũ Mạnh H xác lập quan hệ vợ chồng từ năm 2000, được 2 bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục, tập quán địa phương, nhưng không đi đăng ký kết hôn với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật do chưa đủ tuổi đăng ký. Trong suốt quá trình chung sống đến nay, mặc dù đã có con chung, có thời gian dài chung sống hạnh phúc, đã đủ tuổi đăng ký kết hôn theo quy định nhưng anh chị vẫn không đi đăng ký kết hôn.

Tại khoản 1, điều 9 luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định: "Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch.

Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý".

Khoản 1 điều 14 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định: "Nam nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng..."

Khoản 2 điều 53 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: "Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng".

Từ những căn cứ trên thấy rằng: Việc chung sống giữa chị T và anh H không có đăng ký kết hôn nên không có giá trị pháp lý và không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Nay chị T có đơn xin ly hôn, yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng với anh H, anh H đồng ý. Căn cứ theo các văn bản, điều luật đã viện dẫn ở trên, cần tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Lại Thị T và anh Vũ Mạnh H.

[3]. Về con chung: anh chị có 03 con chung là Vũ Thị Hồng H, sinh ngày 16/12/2001; Vũ Thị Hồng Y, sinh ngày 02/9/2003; Vũ Thị Phương L, sinh ngày 18/02/2014. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh chị thỏa thuận giao cả 03 con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, do là sự thỏa thuận, phù hợp pháp luật, nguyện vọng của con chung và đảm bảo được quyền lợi của con chung khi cha mẹ không còn chung sống, vì vậy cần chấp nhận.

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, cần tạm hoãn cho đến khi có yêu cầu.

[5]. Về tài sản chung: không đề nghị giải quyết.

Các khoản nợ chung, cho vay chung: không có.

[6]. *Về án phí:* Chị Lại Thị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, khoản 4 điều 147, Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 15, Điều 51, khoản 2 Điều 53, điều 81,82,83,131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn, nuôi con chung của chị Lại Thị T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Lại Thị T và anh Vũ Mạnh H.

2. Về con chung: công nhận sự thỏa thuận giao cả 03 con chung là Vũ Thị Hồng H, sinh ngày 16/12/2001; Vũ Thị Hồng Y, sinh ngày 02/9/2003; Vũ Thị Phương L, sinh ngày 18/02/2014 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, cần tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh H cho đến khi chị T có yêu cầu.

Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của các con, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết.

Nợ chung, các khoản cho vay chung: không có.

4. Về án phí: Chị Lại Thị T phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008393 ngày 7/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị T, anh H. Báo cho biết các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- UBND xã T;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Thị Hồng

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Thị Hồng

Nơi nhận
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- UBND xã Tân Phú;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Thị Hồng

Nơi nhận
- TAND tỉnh Thái Nguyên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- UBND xã Thành Công;
- Đương sự;
- Lưu.

Mạc Thị Hồng